

Y, ngày 12 tháng 01 năm 2021

Số: 06/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2020/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim K, sinh năm 1996.

- Bị đơn: Anh Tạ Quang D, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: xóm T, xã P, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212, Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim K và anh Tạ Quang D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Tạ Nguyên A, sinh ngày 15/7/2019 cho chị Nguyễn Thị Kim K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

* Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tạ Quang D có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị K số tiền mỗi tháng là 1.000.000^d (Một triệu

đồng), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2021.

Anh Tạ Quang D có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim K và anh Tạ Quang D tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim K tự nguyện nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được đối trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng trước là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005994 ngày 04/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Chị Nguyễn Thị Kim K còn được hoàn trả lại 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Tạ Quang D phải nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Văn Cương

